TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST-DS	*Ngọc Hồi, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Đồng Nguyên đơn: Anh Đặng Văn H và chị Đỗ Thị L;

Nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Thôn I, xã Pờ Y, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum;

Đồng bị đơn: Chị Phạm Thị D và anh Trần Lê H; nơi cư trú và nơi làm việc; cùng địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất vào ngày 02/7/2020 (Dương lịch) chị Phạm Thị D và anh Trần Lê H phải trả cho anh Đặng Văn H và chị Đỗ Thị L tổng số tiền nợ là 19.040.000 đồng (Mười chín triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Áp dụng Điều 357, khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày anh Đặng Văn H và chị Đỗ Thị L có đơn yêu cầu thi hành án; nếu chị Phạm Thị D và anh Trần Lê H không trả hoặc trả chưa hết số tiền phải thi hành án nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả tiền lãi suất 1% /tháng tính theo số tiền phải trả và thời gian chậm trả.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; các khoản 2, 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội14 qui định về án phí, lệ phí Tòa án; điểm c tiểu mục 1.3 mục 1, phần II, danh mục A, Danh mục án phí kèm theo Nghị quyết nói trên; Các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; các đương sự phải nộp 50% tiền án phí. Buộc chị Phạm Thị D và anh Trần Lê H phải nộp 476.000đ (Bốn trăm bảy sáu nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Trả lại cho chị Đỗ Thị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 476.000đ (Bốn trăm bảy sáu nghìn đồng). Theo biên lai số: AA/2016/0002365 ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum; chị L nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Lật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ngọc Hồi
- Các đương sự .
- TAND tỉnh Kon Tum.
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân